BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1336 /TCT-KK
V/v hướng dẫn điều chỉnh thông tin hạch toán hoàn nộp thừa NSNN năm 2019

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính về việc hoàn trả các khoản thu ngân sách nhà nước năm 2019 (không gồm hoàn thuế GTGT khấu trừ) theo nguyên tắc phải thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, chỉ được hoàn từ ngân sách theo đúng dự toán chi ngân sách Trung ương đã được Quốc hội quyết định. Ngày 14/01/2020, Kho bạc Nhà nước đã ban hành công văn số 217/KBNN-KTNN hướng dẫn hạch toán điều chỉnh hoàn trả thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2019.

Tiếp theo công văn số 5278/TCT-KK ngày 17/12/2019 về việc rà soát hạch toán hoàn trả các khoản nộp thừa, Tổng cục Thuế hướng dẫn việc điều chỉnh thông tin hạch toán hoàn nộp thừa NSNN năm 2019 trên hệ thống ứng dụng quản lý thuế tập trung như sau:

1. Phạm vi hướng dẫn và nguyên tắc điều chỉnh:

a) Phạm vi hướng dẫn:

Công văn này hướng dẫn việc điều chỉnh tính chất hoàn trả của các khoản hoàn nộp thừa đã hạch toán chi NSNN năm 2019 tại hệ thống ứng dụng quản lý thuế tập trung TMS.

b) Nguyên tắc điều chỉnh:

Việc điều chỉnh tính chất hoàn trả từ chi NSNN sang giảm thu NSNN theo hướng dẫn tại công văn này được thực hiện trực tiếp trên các báo cáo kế toán thuế. Số liệu điều chỉnh tính chất hoàn trả là số liệu tổng hợp theo từng cặp Chương – Tiểu mục, không điều chỉnh theo từng lệnh hoàn trả cho người nộp thuế.

2. Quy tắc nghiệp vụ hạch toán điều chỉnh:

a) Chứng từ hạch toán: là Phiếu điều chỉnh do cơ quan KBNN chi hoàn gửi đến cơ quan thuế (Mẫu C6-09/NS ban hành kèm theo Thông tư 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính).

b) Quy tắc hạch toán: Cơ quan thuế sử dụng giao dịch C4 – "Lệnh hoàn trả", mã tài khoản loại 3 "*Tài khoản quản lý khoản thu không xác định người nộp thuế của cơ quan thuế*" để hạch toán Phiếu điều chỉnh.

c) Quy tắc tổng hợp báo cáo: Chứng từ điều chỉnh tính chất hoàn trả đã hạch toán vào tài khoản loại 3 nêu trên được tổng hợp đầy đủ vào các Báo cáo

quyết toán, gồm: Báo cáo quyết toán số nộp NSNN (Mẫu BC3B-CT; Mẫu BC3B-TH); Bảng chi tiết số đối chiếu với KBNN theo khu vực kinh tế (Mẫu BC10KV-QT); Bảng đối chiếu số nộp KBNN theo sắc thuế (Mẫu BC10ST-QT); Báo cáo quyết toán hoàn thuế từ NSNN (BC7B-QT).

3. Các bước thực hiện:

a) Bước 1: Trước khi thực hiện điều chỉnh theo hướng dẫn tại công văn này, cơ quan thuế thực hiện rà soát các chứng từ hoàn nộp thừa năm 2019 đã hạch toán vào hệ thống ứng dụng quản lý thuế TMS so với số liệu thực tế quản lý theo từng địa bàn; đối chiếu báo cáo kế toán thuế đã nêu tại điểm 2c công văn này với các báo cáo thu NSNN của KBNN. Trường hợp có chênh lệch với số liệu của KBNN (loại trừ nguyên nhân chênh lệch do KBNN đã điều chỉnh giảm thu theo công văn số 217/KBNN-KTNN ngày 14/01/2020) thì xác định rõ nguyên nhân, biện pháp xử lý theo quy trình kế toán thuế hiện hành và các công văn của Tổng cục Thuế hướng dẫn về hạch toán kế toán thuế.

Cơ quan thuế kết xuất các báo cáo quyết toán thuế đã nêu tại điểm 2c công văn này để làm căn cứ đối chiếu số liệu trước và sau điều chỉnh.

b) Bước 2: Căn cứ Phiếu điều chỉnh (Mẫu C6-09/NS ban hành kèm theo Thông tư 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính) do KBNN đã chi hoàn gửi đến, trong đó nêu chi tiết số tiền hạch toán giảm thu NSNN theo từng cặp Chương – Tiểu mục (Tài khoản thu NSNN, số tiền dương), cơ quan thuế thực hiện:

- Trao đổi với cơ quan KBNN về nguyên tắc và số liệu điều chỉnh. Sau khi thống nhất với KBNN, cơ quan thuế thực hiện nhập, hạch toán Phiếu điều chỉnh tại chức năng điều chỉnh tính chất hoàn trả trên ứng dụng TMS. Tổng số tiền cơ quan thuế thực hiện điều chỉnh phải đảm bảo trong phạm vi số tiền hoàn nộp thừa đã đối chiếu, xác nhận với KBNN tại Mẫu 1-1/HNT ban hành kèm theo công văn 5278/TCT-KK ngày 17/12/2019 của Tổng cục Thuế (lưu ý: số liệu tại Mẫu 1-1/HNT lấy từ 01/01/2019 đến 31/12/2019).

- Trường hợp số liệu KBNN điều chỉnh lớn hơn số thu chi tiết theo Chương, Tiểu mục của khoản thu trên địa bàn thì cơ quan thuế vẫn thực hiện điều chỉnh theo hướng dẫn tại bước này căn cứ trên Phiếu điều chỉnh của KBNN gửi đến và phối hợp với KBNN, cơ quan Tài chính trong việc báo cáo Ủy ban nhân dân đồng cấp như đã nêu tại công văn 217/KBNN-KTNN ngày 14/01/2020 của Kho bạc Nhà nước.

Cơ quan thuế thực hiện lưu trữ chứng từ hạch toán kế toán (bản chính) làm căn cứ giải trình với các cơ quan nhà nước có liên quan khi được yêu cầu.

c) Bước 3: Rà soát, đối chiếu

- Sau khi thực hiện hạch toán Phiếu điều chỉnh, cơ quan thuế có trách nhiệm rà soát, đối chiếu số liệu thu và hoàn trả NSNN tại các báo cáo kế toán theo từng địa bàn với số liệu trước khi thực hiện điều chỉnh, đảm bảo số liệu sau khi hạch toán điều chỉnh là khớp đúng với số liệu điều chỉnh giảm thu NSNN theo từng cặp Chương – Tiểu mục của KBNN.

- Trên cơ sở đó, cơ quan thuế tiếp tục thực hiện đối chiếu báo cáo kế toán thuế với Báo cáo thu và vay NSNN (Mẫu B2-01/BC-NS, Mẫu B2-01/BC-NS) năm 2019 của KBNN. Trường hợp phát hiện sai sót (nếu có), cơ quan thuế chủ động tìm nguyên nhân, khắc phục; phối hợp cùng với cơ quan Kho bạc Nhà nước đã chi hoàn để điều chỉnh kịp thời.

- Trường hợp sau khi cơ quan thuế đã thực hiện điều chỉnh báo cáo kế toán theo chứng từ điều chỉnh của KBNN mà cơ quan KBNN tiếp tục có thay đổi về số liệu điều chỉnh của từng cấp ngân sách, mục lục ngân sách nhà nước thì cơ quan thuế phải kiểm tra, xác định để điều chỉnh trong phạm vi số liệu đã đối chiếu với KBNN, rà soát số liệu đảm bảo khớp đúng với báo cáo của KBNN theo hướng dẫn tại điểm này.

- Trường hợp do cơ quan thuế chưa cập nhật đầy đủ hồ sơ, chứng từ hoàn thuế của NNT vào hệ thống ứng dụng dẫn tới số liệu hoàn thuế đã hạch toán chi NSNN tại các báo cáo kế toán chưa khớp đúng với số liệu đã đối chiếu với KBNN thì sau khi hạch toán điều chỉnh giảm thu NSNN năm 2019 theo hướng dẫn tại công văn này, cơ quan thuế có trách nhiệm cập nhật đầy đủ hồ sơ, chứng từ hoàn thuế của NNT vào hệ thống ứng dụng theo quy định tại quy trình quản lý hoàn thuế, các văn bản hướng dẫn về hạch toán kế toán.

- Đối với các nội dung khác còn chưa khớp đúng với báo cáo thu NSNN của KBNN nhưng không thuộc phạm vi điều chỉnh của công văn này thì cơ quan thuế thực hiện theo hướng dẫn về quyết toán thu nội địa năm 2019 của Tổng cục Thuế.

Lưu ý: Chi tiết hướng dẫn điều chỉnh tại TMS được gửi qua đường điện tử cùng thông báo triển khai chức năng điều chỉnh tính chất hoàn trả của Tổng cục Thuế (Cục Công nghệ thông tin).

Cục Thuế, Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực giao Bộ phận Kê khai và kế toán thuế lập phiếu đăng kí người sử dụng ứng dụng gửi Bộ phận Tin học tại đơn vị để được phân quyền sử dụng chức năng theo trình tự quy định. Mỗi cơ quan thuế đăng kí:

+ 01 cán bộ kế toán thuế để sử dụng chức năng hạch toán, tra cứu chứng từ điều chỉnh tính chất hoàn thuế.

+ 01 Lãnh đạo phòng/ đội Kê khai và kế toán thuế để thực hiện tra cứu, giám sát việc hạch toán chứng từ điều chỉnh tính chất hoàn thuế.

4. Tổ chức thực hiện:

Cục Thuế có trách nhiệm nghiên cứu, hướng dẫn cho Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực tổ chức thực hiện nghiêm túc theo nội dung đã nêu tại công văn này, hướng dẫn điều chỉnh tại hệ thống quản lý thuế tập trung TMS do Tổng cục Thuế gửi; đồng thời có trách nhiệm kiểm soát đối với việc điều chỉnh thông tin hoàn nộp thừa trên hệ thống ứng dụng của Văn phòng Cục Thuế và các Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực trực thuộc; hoàn thành điều chỉnh giảm thu NSNN theo số liệu cơ quan KBNN đã gửi trước ngày **30/04/2020**. Trường hợp

có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề nghị liên hệ với Tổng cục Thuế để được giải quyết kịp thời. Thông tin các đầu mối hỗ trợ:

- Hỗ trợ nghiệp vụ: Vụ KK&KTT (điện thoại 024.39712727, máy lẻ 7072, email dmhuong@gdt.gov.vn).

- Hỗ trợ kĩ thuật: Cục CNTT (điện thoại 024.3768.9679, máy lẻ 2157, 2081, 2017, 2090, 2087 hoặc qua hệ thống quản lý yêu cầu hỗ trợ Service Desk (https://hotro.tct.vn).

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế các tỉnh, thành phố thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phó TCTr Phi Vân Tuấn (để b/c);
- Vụ NSNN, KBNN;
- Vụ DTTT, Cục CNTT;
- Lưu: VT, KK (3b).75

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KÊ KHAI VÀ KẾ TOÁN THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC THUẾ

Đào Ngọc Sơn